

Bản án số: 133/2024/HS-PT
Ngày: 15 - 03 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Công Mười

Các Thẩm phán: Ông Chung Văn Kết

Bà Nguyễn Thị Thanh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Cao Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 03 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 969/2023/TLPT - HS ngày 14 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Trần Quốc C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 158/2023/HSST ngày 28 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

* *Bị cáo có kháng cáo:* **Trần Quốc C**, sinh năm 1980, tại Đồng Nai; Tên gọi khác: Không có; Nơi thường trú: 63B, tổ B, khu phố A, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: Khu phố T, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Họ tên cha: Trần Văn T, sinh năm 1939 (đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1949 (đã chết); Gia đình có 09 anh em, bị cáo là con thứ 7; Họ và tên vợ: Nguyễn Thị Hồng H1, sinh năm 1982; Bị cáo có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2008.

Tiền án: Có 01 tiền án. Tại bản án số 11/2018/HS - ST ngày 11/11/2018, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 25.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, bị cáo chấp hành xong ngày 05/6/2023.

Tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 23/01/2023, chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số 72/LTG-CSHS-Đ4 ngày 24/01/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đ (có mặt)

* *Người bào chữa cho bị cáo Trần Quốc C theo luật định:* Luật sư Nguyễn Tri T1, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H (có mặt)

(Vụ án còn có đại diện theo pháp luật của bị hại nhưng không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Trần Quốc C và chị Nguyễn Thị Hồng H1 là vợ chồng, cùng cư trú tại số H, đường N, khu phố T, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 22/01/2023, chị Nguyễn Thị Hồng H1 tổ chức ăn nhậu tại tiệm Nail “Kim Nguyễn” cùng địa chỉ nêu trên do chị H1 làm chủ. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì mọi người ra về, lúc này chị H1 cầm tay anh Lương Thanh H2 (anh H2 có quan hệ tình cảm với chị H1) dẫn vào bên trong tiệm N, trong lúc chị H1 cởi áo khoác cho anh H2, anh H2 vòng tay ôm bụng chị H1 thì bị Trần Quốc C đi bộ từ phía sau nhà lên nhìn thấy qua cửa kính. Do bức tức nên C đi xuống phòng ngủ phía sau nhà lấy 01 con dao bằng kim loại, dài 25cm, cán dao màu đen, lưỡi dao màu trắng, mũi dao nhọn rồi đi lên tiệm N1. C mở cửa phía sau đi vào trong tiệm Nail thì thấy anh H2 đang đứng nhìn ra phía cửa chính, C chửi anh H2 “thằng khốn nạn, mày dụ dỗ vợ tao, mày phá hạnh phúc gia đình tao, ảnh hưởng tới con tao” đồng thời tay trái cầm con dao đâm 01 nhát theo hướng từ trên xuống dưới, từ trái qua phải với lực mạnh vào phần lưng bên trái của anh H2. Sau khi đâm anh H2, C tự cầm dao đâm 01 nhát vào ngực trái của mình thì được bà Q, sinh năm 1947 (là mẹ ruột chị H1) và chị H1 chạy đến can ngăn và đẩy C ra. C lấy 01 con dao bằng kim loại, dài khoảng 27cm, mũi dao nhọn, cán dao bằng gỗ, đi vào nhà vệ sinh chốt cửa lại rồi dùng dao cắt vào cổ tay bên phải để tự tử. Sau khi sự việc xảy ra anh H2 được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ, tỉnh Đồng Nai thì tử vong, còn C được gia đình đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Đ để cấp cứu. Quá trình điều tra, bị cáo Trần Quốc C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 189/KL-KTHS ngày 27/01/2023 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận anh Lương Thanh H2 bị tử vong do: Rách da, cơ cạnh cột sống ngực, xuyên vào lòng ngực trái, hướng rãnh thương từ sau ra trước. Khoang lòng ngực trái có nhiều máu loãng lẫn máu cục. Đứt động mạch phổi trái. Nguyên nhân tử vong: Sốc mất máu do vết thương thấu lưng, đứt động mạch phổi, xuất huyết nội. Hung khí: Vật sắc nhọn. Cơ chế

hình thành thương tích: Nạn nhân bị vật sắc nhọn tác động trực tiếp vào vùng lưng xuyên vào lồng ngực gây đứt động mạch phổi xuất huyết nội và tử vong.

Tại bản Cáo trạng số 172/CT-VKS-P2 ngày 18 tháng 08 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Trần Quốc C về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

** Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 158/2023/HSST ngày 28 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, quyết định:*

1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Tuyên bố bị cáo Trần Quốc C phạm tội “Giết người”.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc C 18 (mười tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/01/2023.

2. Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Quốc C để đảm bảo thi hành án.

Bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, việc thi hành án, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

** Sau khi xét xử sơ thẩm:*

Ngày 02/10/2023, bị cáo Trần Quốc C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù.

** Tại phiên tòa phúc thẩm:*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm như sau:

Trong vụ án này, đã có đủ cơ sở xác định hành vi của người bị hại và vợ của bị cáo đã làm cho bị cáo C bị kích động về tinh thần, nguyên nhân phạm tội là do có lỗi của người bị hại.

Vì vậy, việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo C về tội “Giết người” theo khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự “phạm tội mang tính côn đồ” là không đúng.

Đề nghị sửa bản án sơ thẩm theo hướng xử phạt bị cáo theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 12 đến 14 năm tù.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm như sau:

Bị cáo phạm tội nguyên nhân do lỗi trái pháp luật của người bị hại; bản thân bị cáo là người khuyết tật nặng (mất 01 chân), có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo để cho bị cáo hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về nguyên nhân, hoàn cảnh cũng như động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo Trần Quốc C thấy rằng:

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã thu thập trong quá trình điều tra, cũng như sự thừa nhận của bị cáo tại các phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 23 giờ ngày 22/01/2023, tại tiệm Nail “Kim Nguyễn”, địa chỉ số H, đường N, khu phố T, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai do vợ bị cáo là chị Nguyễn Thị Hồng H1 làm chủ có tổ chức ăn nhậu. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì mọi người ra về, lúc này chị H1 cầm tay anh Lương Thanh H2 (anh H2 có quan hệ tình cảm với chị H1) dẫn vào bên trong tiệm N, trong lúc chị H1 cởi áo khoác cho anh H2, anh H2 vòng tay ôm bụng chị H1 thì bị Trần Quốc C đi bộ từ phía sau nhà lên nhìn thấy qua cửa kính. Do bức tức nên C đi xuống phòng ngủ phía sau nhà lấy 01 con dao bằng kim loại, dài 25cm, cán dao màu đen, lưỡi dao màu trắng, mũi dao nhọn rồi đi lên tiệm N1. C mở cửa phía sau đi vào trong tiệm Nail thì thấy anh H2 đang đứng nhìn ra phía cửa chính, C chửi anh H2 “thằng khốn nạn, mày dụ dỗ vợ tao, mày phá hạnh phúc gia đình tao, ảnh hưởng tới con tao” đồng thời tay trái cầm con dao đâm 01 nhát theo hướng từ trên xuống dưới, từ trái qua phải với lực mạnh vào phần lưng bên trái của anh H2. Sau khi đâm anh H2, C tự cầm dao đâm 01 nhát vào ngực trái của mình thì được bà Q, sinh năm 1947 (là mẹ ruột chị H1) và chị H1 chạy đến can ngăn và đẩy C ra. C lấy 01 con dao bằng kim loại, dài khoảng 27cm, mũi dao nhọn, cán dao bằng gỗ, đi vào nhà vệ sinh chốt cửa lại rồi dùng dao cắt vào cổ tay bên phải để tự tử. Sau khi sự việc xảy ra anh H2 được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ, tỉnh Đồng Nai thì tử vong.

Quá trình điều tra, chị H1 có nhiều lời khai không thừa nhận có quan hệ tình cảm với người bị hại là anh H2. Tuy nhiên, tại Biên bản ghi lời khai ngày 30/01/2023 (bút lục 191) chị H1 thừa nhận có mối quan hệ tình cảm với người bị hại; đồng thời, khi cơ quan điều tra trích xuất tin nhắn từ điện thoại của chị H3 từ bút lục số 166 đến 183, với sự xác nhận của chị H3 (nội dung thể hiện giữa chị H3 và người bị hại đã nhắn nhiều tin nhắn cho nhau, hai người xưng hô là “vợ, chồng”) đã có cơ sở khẳng định: giữa chị H3 và người bị hại có quan hệ tình cảm yêu đương...

Từ đó có thể thấy rằng, nguyên nhân, động cơ phạm tội của bị cáo được xuất phát từ lỗi của người bị hại. Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã nhận định cho rằng, “bị hại và vợ bị cáo có lỗi là nguyên nhân bị cáo đâm bị hại” nhưng lại áp dụng quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự “phạm tội mang tính côn đồ” đối với bị cáo này là có mâu thuẫn và không phù hợp với tình tiết của vụ án. Ở trường hợp này, cần phải áp dụng khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự

mới phù hợp. Yêu cầu kháng cáo của bị cáo và quan điểm của bị hại là có cơ sở để chấp nhận.

[2] *Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo:* Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây đau thương mất mát cho gia đình nạn nhân, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy, cần áp dụng mức án nghiêm trọng xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Bị cáo có 01 tiền án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích lại phạm tội mới đặc biệt nghiêm trọng là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; không có tiền sự; bản thân bị cáo là người khuyết tật nặng (cụt 01 chân); đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000đ là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, p, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, để từ đó xem xét, cân nhắc mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo theo quy định của điều luật.

[3] Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao và của Luật sư bào chữa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận, vì vậy bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trần Quốc C. Sửa một phần bản án sơ thẩm số 158/2023/HSST ngày 28/9/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai về điều luật áp dụng và hình phạt.

Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Tuyên bố bị cáo Trần Quốc C phạm tội “Giết người”.

Xử phạt bị cáo **Trần Quốc C 13** (mười ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/01/2023.

2. Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Quốc C để đảm bảo thi hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Bị cáo Trần Quốc C không phải chịu án phí phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Trại tạm giam tỉnh Đồng Nai;
- Trại tạm giam tỉnh Đồng Nai;
- (Tổng đạt cho bị cáo)
- Lưu: HS, VP, 16bTNB.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Công Mười